

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-PT

Ngày: 23 - 6 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân.

Các Thẩm phán:

Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên;

Ông Nguyễn Hữu Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Kiến Toàn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Quốc Vĩnh- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 46/2022/TLPT-HS, ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo N T T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2022/HS-ST, ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo:

N T T, sinh năm 1970, tại Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp T T, xã T H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N V B (chết) và bà N T C (chết); có chồng H P H và 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1995; tiền sự: không;

Tiền án: vào ngày 23/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 30.000.000 đồng, về tội đánh bạc.

Nhân thân: vào ngày 15 tháng 01 năm 2019 bị Giám đốc Công an tỉnh Vĩnh Long xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc trái phép mà được, thua bằng tiền (đánh bài), bị cáo đã nộp xong vào ngày 25 tháng 01 năm 2019.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Trương Hoàng Sơn, Luật sư của Văn phòng luật sư Anh Sơn, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long bào chữa cho bị cáo N T T – có mặt.

Đối với những người tham gia tố tụng khác Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 30 phút, ngày 01/03/2021, lực lượng Công an xã T C, huyện T, tỉnh Vĩnh Long tiến hành kiểm tra tại nhà ông N V N, địa chỉ ấp T V, xã T C, huyện T, tỉnh Vĩnh Long có nhiều đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền gồm: P T C (là vợ ông N), N T T, N C T, L T T M, N T C, B T T T, P T M và N T B, nên tiến hành lập biên bản bắt người vi phạm pháp luật.

Vật chứng thu giữ: 03 chiếc chiếu, 01 tấm nhựa, 20 bộ bài tứ sắc, 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) tại chiếu bạc, tạm giữ trên người các đối tượng 08 điện thoại di động và 53.415.000 đồng (năm mươi ba triệu, bốn trăm mười lăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, xác minh được: sáng ngày 01/3/2021 tại nhà ông N V N có nhiều người đến chơi, tiếp đó rủ nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền và 08 người chia làm 02 sòng với mức ăn thua là 20.000 đồng hoặc 30.000đồng/1ván/1người (thắng tron được 60.000đồng/1ván và thắng quan được 90.000đồng/1ván).

Sòng thứ nhất: có N T T, N C T, L T T M và N T C;

Sòng thứ hai có P T C, P T M, B T T T và N T B.

Bài và chiếu là của bà P T C chuẩn bị trước đó, các đối tượng quy định khi nào tới quan sẽ bỏ ra 10.000đồng/1ván để cho bà P T C, số tiền 350.000đ bị tạm giữ là của các đối tượng đánh bạc tới quan có được.

Số tiền sử dụng để đánh bạc như sau:

1. N T T mang theo số tiền 14.590.000 đồng, dùng số tiền 800.000 đồng để đánh bạc, lúc bị bắt thua 320.000 đồng, bị tạm giữ 14.270.000đồng.

2. N C T mang theo số tiền 6.700.000 đồng, dùng số tiền 500.000 đồng đánh bạc, lúc bị bắt thắng được 340.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 7.040.000 đồng.

3. L T T M mang theo số tiền 7.000.000 đồng, dùng số tiền 400.000 đồng đánh bạc, lúc bị bắt thua 220.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 6.780.000 đồng.

4. N T C mang theo số tiền 12.580.000 đồng, dùng số tiền 500.000 đồng đánh bạc, lúc bị bắt thắng 200.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 12.780.000 đồng.

5. P T C dùng số tiền 200.000 đồng đánh bạc, lúc bị bắt thua 80.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 9.200.000 đồng.

6. P T M mang theo số tiền 2.540.000 đồng, dùng số tiền 800.000 đồng đánh bạc, lúc bị bắt thắng 120.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 2.660.000 đồng.

7. B T T T mang theo số tiền 4.185.000 đồng, dùng số tiền 800.000 đồng đánh bạc, lúc bị bắt không thắng, không thua, bị tạm giữ số tiền 4.185.000 đồng.

8. N T B mang theo số tiền 200.000 đồng, dùng số tiền 100.000 đồng đánh bạc, lúc bị bắt thua 40.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là:

+ Sòng thứ nhất là 2.200.000 đồng;

+ Sòng thứ hai là 1.900.000 đồng.

Qua xác minh về nhân thân của N T T đã có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, nên ngày 23/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, ngày 20/9/2021 ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với N T T về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra không bắt được bị can, nên ngày 16/11/2021 ra Quyết định truy nã. Ngày 24/11/2021 ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra bị can.

Ngày 26/11/2021 bị can N T T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đầu thú, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định đình nã đối với bị can.

Ngày 01/12/2021 ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, phục hồi điều tra bị can đối với N T T, về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2022/HS-ST ngày 18 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo N T T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo N T T 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/3/2022 bị cáo N T T có đơn kháng cáo nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên, bị cáo và Luật sư trình bày như sau:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ án, qua quá trình xét hỏi công khai tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay thì nhận thấy, vào ngày 01/6/2021 bị cáo Thủy có hành vi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền bị bắt quả tang. Mặc dù, số tiền tham gia đánh bài dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo có một tiền án về đánh bạc chưa được xóa án tích nên đủ cấu thành tội đánh bạc; Do đó, cấp sơ thẩm đã khởi tố, truy tố xét xử bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với lỗi trực tiếp không những xâm phạm trực tiếp trật tự công cộng đã được pháp luật quy định và bảo vệ, mà còn mất an ninh trật tự tại địa phương, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn đã gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Trà Ôn đã ra quyết định truy nã, rồi sau đó bị cáo ra đầu thú. Bị cáo là người đủ năng lực nhận thức và năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi và ham mê cờ bạc. Bên cạnh, đó bị cáo có nhân thân xấu vào ngày 25/12/2018 thì bị cáo bị Công an tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng cũng về hành vi là đánh bạc, bị cáo phải biết tự răn đe để làm bài học kinh nghiệm cho bản thân, nhưng trái lại bị cáo lại xem thường mức hình phạt đối với bị cáo là chưa đủ sức răn đe, giáo dục thể hiện ý thức xem thường pháp luật, nên bị cáo tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó, ở lần phạm tội này cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, cũng như đáp ứng được nhu cầu đấu tranh phòng chống ngăn ngừa đối với loại tội phạm này.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình. Xử phạt bị cáo N T T 06 tháng tù, về tội: đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án và phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng. Đơn kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên buộc bị cáo phải nộp án phí phúc thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T trình bày: cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, Luật sư không tranh luận, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, dù bị cáo đã có tiền án nhưng bị cáo hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa đều thật thà khai báo, ăn năn và hối cải. Bị cáo xuất thân từ gia đình có truyền thống cách mạng, bị cáo bị bệnh tiểu đường rất nặng. Cuối cùng, đề nghị Hội đồng xét xử

chấp nhận đơn kháng cáo và giảm nhẹ hình phạt và xử phạt bị cáo 03 tháng tù, đề bị cáo mau sớm trở lại cuộc sống bình thường.

Bị cáo N T T trình bày: bị cáo xin được hưởng án treo vì bị cáo đã biết ăn năn hối cải, bị cáo hứa sẽ khắc phục sẽ không tái phạm chơi cờ bạc và nhà cửa bị cáo cũng nghèo bị cáo ở nhà để giữ cháu nội.

Kiểm sát viên tranh luận trình bày: thì qua bài phát biểu của Luật sư, Luật sư cho rằng bị cáo nhận thức thấp không hiểu biết đầy đủ, bị cáo học vấn thấp nhưng mà bị cáo không phải phạm tội lần đầu, mà phạm tội nhiều lần về tội đánh bạc bị cáo ham mê về cờ bạc đã bị Tòa án xét xử một lần bị phạt 30.000.000 đồng không có tác dụng răn đe gì đối với bị cáo. Luật sư xin cho bị cáo hưởng mức án 03 tháng tù là không có tác dụng răn đe đối với bị cáo; Bởi vì, bản thân bị cáo đã phạm tội cùng về một tội đánh bạc, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra phải ra quyết định truy nã bị cáo gây khó khăn giải quyết vụ án cho nên không chấp nhận giảm hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo vì bị cáo bị bệnh tiểu đường rất là cao, cần phải chiếu cố cho bị cáo đảm bảo sức khỏe cho bị cáo để bị cáo chấp hành tù một thời gian ngắn nhất.

Bị cáo N T T nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ án cho bị cáo và ở ngoài để trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo N T T khai nhận: vào ngày 01/3/2021 bị cáo đang đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền cùng với các đối tượng khác thì bị bắt quả tang. Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc là 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng), nhưng do bị cáo Thủy có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Do đó, cấp sơ thẩm quy kết bị cáo N T T phạm vào tội: đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng chỉ vì động cơ vụ lợi để có thu nhập bất chính, bị cáo đã xem thường pháp luật. Bị cáo có quá trình nhân thân xấu, vào ngày 15 tháng 01 năm 2019 bị Giám đốc Công an tỉnh Vĩnh Long xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc trái phép mà được, thua bằng tiền (đánh bài), bị cáo đã nộp xong vào ngày 25 tháng 01 năm 2019. Đến ngày 23/11/2020 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long kết án về tội đánh bạc, xử phạt số tiền 30.000.000 đồng.

Bị cáo phạm vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo 06 tháng tù, là mức thấp nhất của khung hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, mức hình phạt đó là tương xứng, không nặng.

[3] Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ nào mới, có ý nghĩa làm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hiện nay, trên địa bàn Trà Ôn nói riêng và tỉnh Vĩnh Long nói chung, việc đánh bạc diễn biến phức tạp, có chiều hướng không giảm, nên cấp sơ thẩm bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù là cơ sở. Xét thấy Quyết định của bản án sơ thẩm về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm do bị cáo thực hiện. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy không có căn cứ, để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

[4] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

Xét đề nghị của Luật sư về việc giảm hình phạt là không có căn cứ pháp luật, không phù hợp với nhận định trên, nên không được chấp nhận.

Trong phần lý lịch của bị cáo cấp sơ thẩm không ghi nhận nhân thân của bị cáo đã bị Giám đốc Công an tỉnh Vĩnh Long xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền là thiếu sót. Vấn đề này cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo N T T và giữ nguyên hình phạt bản án sơ thẩm số: 16/2022/HS-ST, ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo N T T: 06 (sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo N T T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND HTO: 02;
- CQTHADS HTO : 02;
- CQTHAHS HTO : 01;
- Trại giam + BC: 02;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01,
- UBND xã T H: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 06.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Tân